

Số: 2379/KH-UBND

Vạn Ninh, ngày 18 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Vạn Ninh

Căn cứ Kế hoạch số 4949/KH-UBND ngày 03/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hoà triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà.

UBND huyện Vạn Ninh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng cho lãnh đạo, cán bộ, công chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhằm tạo bước đột phá trong triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số của huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xác định cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ tại Quyết định số 146/QĐ-TTg phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ, công chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

- Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của huyện. Phát triển nguồn nhân lực then chốt để thực hiện hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu:

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, lộ trình thực hiện, bảo đảm tính hiệu quả. Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số. Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu đến năm 2025

- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Người dân trên địa bàn huyện được tiếp cận đầy đủ các nguồn thông tin về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, nhất là các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, nhằm nâng cao nhận thức và tích cực tham gia vào hoạt động chuyển đổi số của huyện.

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin trên địa bàn huyện được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số.

- 70% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn huyện biết đến và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 100% các phòng, ban, ngành huyện xây dựng được mạng lưới chuyển đổi số đến tận cấp cơ sở với đội ngũ thành viên được thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số trong các ngành, các cấp.

- 50% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM (Science – Technology - Engineering -

Mathematics)/STEAM (Science - Technology - Engineering - Art - Mathematics) và kỹ năng số.

3. Mục tiêu đến năm 2030

- 90% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn huyện biết đến các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 80% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm các nhiệm vụ về xây dựng cơ chế, chính sách

1.1. Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đội ngũ làm công tác chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước

Tham mưu, đề xuất UBND huyện ban hành các cơ chế, chính sách trên cơ sở các quy định hiện hành nhằm hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: Khi có phát sinh đề xuất.

- Kết quả: Các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho cán bộ quản lý, chuyên trách, trực tiếp triển khai chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

1.2. Biểu dương, khen thưởng

Tham mưu, đề xuất UBND huyện biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: theo định kỳ.

- Kết quả: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện được UBND huyện xem xét, lựa chọn khen thưởng tổng kết vào năm 2025 và 2030.

1.3. Vận động xây dựng quỹ học bổng từ nguồn đóng góp, tài trợ của các tổ chức, tập đoàn, hãng công nghệ để cấp cho sinh viên theo học chuyên sâu các ngành về chuyển đổi số, công nghệ số có thành tích học tập xuất sắc

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Đơn vị phối hợp: Các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, các cơ

quan liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Hình thành các quỹ học bổng cấp cho sinh viên theo học chuyên sâu các ngành về chuyển đổi số, công nghệ số có thành tích học tập xuất sắc.

2. Nhóm các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

2.1. Xây dựng chiến dịch truyền thông về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội, trên các cổng/trang thông tin điện tử nội bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Đơn vị phối hợp: Ban Biên tập cổng thông tin điện tử huyện, Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện, và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các chương trình, chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp và xã hội về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số.

2.2. Xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số

Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Đơn vị phối hợp: Ban Biên tập cổng thông tin điện tử huyện, Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện, và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các chuyên mục, chuyên trang, bài viết, tin bài.

2.3. Cung cấp thông tin để thực hiện đánh giá, xếp hạng tỉnh Khánh Hòa trong các chỉ số toàn quốc theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Kết quả: Cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, số liệu cho Bộ thông tin và Truyền thông thực hiện đánh giá, xếp hạng.

2.4. Chia sẻ kinh nghiệm hay trong công tác chuyển đổi số

Giới thiệu, chia sẻ, học hỏi các kinh nghiệm, mô hình, giải pháp hay trong công tác chuyển đổi số giữa các địa phương để nhân rộng.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các mô hình, giải pháp hay về chuyển đổi số được chia sẻ, giới thiệu.

3. Nhóm các nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng về chuyển đổi số

3.1. Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs)

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các địa phương tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), đào tạo theo hướng cá nhân hóa và phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của chính quyền và dịch vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại và các lĩnh vực khác.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin, UBND các xã, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các khóa phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

3.2. Phối hợp xây dựng và cập nhật phương pháp, tiêu chí đo lường kỹ năng số, khoảng cách số phù hợp với thông lệ quốc gia theo đề nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin .
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Phối hợp xây dựng và cập nhật theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

4.1. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ huyện đến cấp xã

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Nội vụ
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Lồng ghép các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, công nghệ số vào các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chung của huyện; xây dựng, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng theo các đối tượng phù hợp.

4.2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo phương pháp STEM/STEAM được tổ chức trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông.

4.3. Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí

Triển khai theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về mô hình giáo dục mở nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của các đối tượng yếu thế trong xã hội, tiết kiệm chi phí in ấn hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Giáo dục và đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả: Các hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở.

4.4. Xây dựng hệ thống, tổng hợp và phổ biến thông tin thị trường lao động

Triển khai thực hiện theo Thông tư số 01/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Sở Lao động - Thương binh Xã hội.
- Kết quả: Xây dựng cơ sở dữ liệu thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn huyện Vạn Ninh theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch do các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì thực hiện theo phân cấp ngân sách.
- Huy động các nguồn lực từ xã hội và các nguồn tài trợ để đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục trọng điểm về công nghệ số, kinh tế số và xã hội số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các phòng, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các đơn vị thuộc huyện trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch này;

định kỳ hàng quý hoặc đột xuất đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi về UBND huyện (qua Phòng Văn hoá và Thông tin) để tổng hợp, báo cáo.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ và các phòng ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch của các đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo trong các phiên họp của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Vạn Ninh, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chế độ báo cáo theo quý hoặc đột xuất.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có những điểm chưa phù hợp hoặc không đồng bộ với các nội dung Kế hoạch chuyển đổi số của huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 hoặc Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ được điều chỉnh, kịp thời báo cáo, tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch trong năm 2023, kịp thời đề xuất điều chỉnh các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong trường hợp cần thiết. Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch vào năm 2025.

3. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin và các phòng ban, ngành; UBND các xã, thị trấn; các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, đồng thời phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin triển khai công tác đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện.

Báo cáo kết quả đào tạo phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn huyện khi có yêu cầu của các cấp theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. / *nhh*

Nơi nhận (VBĐT):

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở TT&TT;
- TT. Huyện ủy (để b/c);
- TT. HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch và các PCTUBND huyện (để b/c);
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, VX. *nhh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn

